TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 53/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/8/2023
V/v tranh chấp về ly hôn, con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đình Đậu

2. Ông Nguyễn Huy Trụ

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa*:** Bà Đinh Diễm Kiều Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 267/2023/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023 về việc "Tranh chấp về ly hôn , con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa ngày 17/7/2023, Thông báo hoãn phiên tòa của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lã Thị Hà, sinh năm 1990;

Nơi ĐKHKTT: Khu 3, Xóm Xi, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng Nam, sinh năm 1982;

Nơi ĐKHKTT: Khu 3, Xóm Xi, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

(Chị Hà có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nam vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tố tụng tại Tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lã Thị Hà trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hoàng Nam kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 25/5/2008 tại UBND xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, vợ chồng ở tại khu 3, xóm Xi, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu

thuẫn dẫn đến cuộc sống chung không hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến thường xuyên cãi vã, xung đột. Hiện hai vợ chồng đã sống ly thân nhau. Tuy đã được gia đình khuyên giải nhưng hai bên không khắc phục được mâu thuẫn. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh Nam

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Quốc, sinh ngày 30/5/2009. Hiện nay cháu Quốc đang ở cùng với chị. Khi ly hôn, chị đề nghị được nuôi cháu Quốc và không yêu cầu anh Nam phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Hoàng Nam: Toà án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Toà án để làm việc, tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, không tham gia phiên toà.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành xác minh tại gia đình anh Nguyễn Hoàng Nam xác định: hiện nay anh Nam đang đi làm ăn xa thỉnh thoảng có về thăm nhà. Đối với các văn bản tố tụng mà Toà án đã tống đạt, gia đình anh đã thông báo cho anh biết để anh thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình, tuy nhiên anh Nam vẫn vắng mặt tại Tòa án. Ngoài ra chị Hà có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán , Hội đồng xét xử, thư ký, các đương sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 2 điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị hội đồng xét xử: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lã Thị Hà, cho chị Hà được ly hôn anh Nguyễn Hoàng Nam. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Quốc, sinh ngày 30/5/2009 cho chị Hà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Quốc thành niên, lao động tự túc được. Anh Nam không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hà tự nguyện không yêu cầu. Về tài sản chung, về nợ chung và công sức đóng góp: Không đề nghị Tòa án giải quyết. Về án phí: Buộc chị Hà phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

- Xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn có nơi cư trú tại Khu 3, Xóm Xi, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ nên Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ thụ lý, xét xử là đúng

thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa tuy đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng anh Nam cố tình không đến Tòa án để giải quyết vụ án, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, đã tống đạt hợp lệ cho anh Nam nhưng anh Nam vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa, đã tống đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Nam. Tại phiên tòa lần thứ hai hôm nay anh Nam vẫn tiếp tục vắng mặt mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Còn chị Hà có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nam, chị Hà là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa chị Hà và anh Nam bảo đảm các quy định về điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên đó là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của chị Hà thì quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến thường xuyên cãi vã, xung đột. Tuy đã được gia đình khuyên giải nhưng hai bên không khắc phục được mâu thuẫn. Do mâu thuẫn trầm trọng nên vợ chồng sống ly thân cho đến nay, anh Nam thường xuyên vắng nhà, không quan tâm gì đến vợ con.

Do không có lời khai của anh Nam, Tòa án tiến hành xác minh tại gia đình anh Nam và tại địa phương xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì nơi chị Hà, anh Nam cư trú xác định vợ chồng chị Hà, anh Nam có mâu thuẫn, hai vợ chồng đã sống ly thân, không ở cùng nhau. Quan điểm của bà Hòa, anh Hải và địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Như vậy có thể khẳng định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Hà yêu cầu ly hôn là có căn cứ, cần chấp nhận. Còn anh Nam quá trình giải quyết vụ án tuy đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần, Tòa án đã tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng cho bà Nguyễn Thị Hòa, anh Nguyễn Hoàng Hải và bà Hòa, anh Hải đã thông báo cho anh Nam tuy nhiên anh Nam vẫn vắng mặt, không hợp tác làm việc, cũng không có động thái gì để cải thiện cuộc sống hôn nhân của vợ chồng và không quan tâm, chăm sóc giúp đỡ chị Hà và con chung. Do đó xử cho chị Hà và anh Nam ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật

- Về con chung: Kể từ khi vợ chồng sống ly thân con chung của hai người vẫn

do chị Hà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ly hôn chị Hà xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu xin được nuôi con của chị Hà là phù hợp, vì chị vẫn luôn là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, chị có thu nhập ổn định chỗ ở ổn định. Hơn nữa hiện nay con chung là cháu Nguyễn Hoàng Quốc có nguyện vọng ở với chị Hà. Vì vậy, để bảo vệ quyền và lợi ích của trẻ em, đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của trẻ, cần giao con chung của hai người cho chị Hà trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nam không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hà không yêu cầu.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản và công sức đóng góp: Chị Hà trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này anh Nam có căn cứ yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án khác

[3]. Về án phí: Chị Hà phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81,82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lã Thị Hà.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lã Thị Hà được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Nam.

2. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Quốc - sinh ngày 30/5/2009. cho chị Hà trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); Anh Nam không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Hà không yêu cầu;

Chị Hà cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nam trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản và công sức đóng góp: Chị Hà trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này anh Nam có căn cứ yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án khác

4. Về án phí: Chị Lã Thị Hà phải chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ

(Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0000348 ngày 07/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Chị Hà đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND Tp Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã Hùng Lô, Việt Trì, Phú Thọ;
- Lưu: HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- UBND xã Gia Thanh, Phù Ninh, Phú Thọ;
- Lưu: HSVA.

Phùng Thị Thu Hường

\

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**